

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I
Địa chỉ số 88 đường Trường Chinh, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 02438 691 262 - Fax: 02438 691 263



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Hà Nội, tháng 3 năm 2024

M.S.A

Phụ lục số 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I
NĂM 2023

KÍNH GỬI: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Giới thiệu chung

Tiền thân của Công ty là Công ty Vật tư Thú y cấp I được thành lập năm 1973 trên cơ sở tách bộ phận cung ứng vật tư thú y từ Công ty Thuốc trừ sâu và vật tư thú y theo Quyết định số 97 NN-TCQĐ ngày 23/3/1973 của Bộ Nông nghiệp. Công ty chuyển sang hoạt động là công ty cổ phần từ tháng 06/2000 theo quyết định cổ phần hóa.

2. Thông tin khái quát

<i>Tên doanh nghiệp tiếng Việt</i>	Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung ương I
<i>Tên Tiếng Anh</i>	Vietnam Veterinary Products Joint Stock Company
<i>Tên viết tắt</i>	VINAVETCO., JSC
<i>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số</i>	0100102326 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày lần đầu ngày 07/06/2000, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 15/12/2023
<i>Vốn điều lệ đăng ký</i>	162.499.690.000
<i>Vốn điều lệ thực góp</i>	162.499.690.000
<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	Số 88 đường Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
<i>Điện thoại</i>	0243 869 1262
<i>Fax</i>	0243 869 1263
<i>Website</i>	http://vinavetco.com
<i>Mã cổ phiếu</i>	VNY

Logo



3. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Vật tư Thú y cấp I được thành lập năm 1973 trên cơ sở tách bộ phận cung ứng vật tư thú y từ Công ty Thuốc trừ sâu và Vật tư thú y theo Quyết định số 97 NN-TCQĐ ngày 23/3/1973 của Bộ Nông nghiệp.
- Năm 1983, Bộ Nông nghiệp ban hành Quyết định số 156/TCCB-QĐ ngày 11/6/1983 chuyển Công ty thành đơn vị trực thuộc Bộ quản lý (cấp 1).
- Từ tháng 5/1993 - 12/1999, Công ty hoạt động theo mô hình doanh nghiệp nhà nước với chức năng nhiệm vụ chính là sản xuất và kinh doanh, nhập khẩu vắc xin và thuốc thú y phục vụ ngành chăn nuôi cả nước. Việc chuyển mô hình hoạt động vừa sản xuất vừa kinh doanh thuốc thú y, một lĩnh vực mới, sản phẩm yêu cầu tính kỹ thuật cao đòi hỏi công ty

phải có nhiều nỗ lực, nhiều giải pháp và đầu tư cho sản xuất nhiều hơn mới có thể phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và được thị trường, người tiêu dùng chấp nhận.

- Giai đoạn đầu năm 1993, Công ty chỉ có vài sản phẩm đưa ra thị trường nhưng đến cuối năm 1999, Công ty đã có hơn 150 sản phẩm đưa ra lưu thông và được thị trường chấp nhận, trong đó có những sản phẩm là mũi nhọn chủ lực của Công ty, có hiệu lực điều trị bệnh và mang lại hiệu quả kinh tế cao. Công ty đã có 10 sản phẩm đạt giải Bông lúa vàng và 2 sản phẩm đạt Huy chương vàng tại hội chợ quốc tế. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phát triển với mức tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước. Uy tín và thương hiệu của Công ty với khách hàng trên toàn quốc được đảm bảo, thị trường được giữ vững. Hiện nay, Công ty vẫn đang sản xuất các sản phẩm truyền thống và mở rộng hơn nữa các sản phẩm để đưa ra thị trường nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng.

- Thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc cổ phần hoá Doanh nghiệp Nhà Nước, ngày 26/01/2000, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ký Quyết định số 06/2000/QĐ BNN-TCCH về việc chuyển Công ty Thuốc Thú y Trung ương I thành Công ty Cổ phần. Công ty chính thức hoạt động theo hình thức Công ty Cổ phần từ ngày 07/06/2000 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100102326 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ ban đầu là 7 tỷ đồng. Đến nay vốn điều lệ của Công ty tăng lên 162.499.690.000 đồng.

- Năm 2004, để đẩy mạnh việc kinh doanh, Công ty đã thành lập Công ty TNHH Thuốc Thú y TW 1 với vốn điều lệ ban đầu là 05 tỷ đồng, sau tăng lên 50 tỷ đồng. Năm 2012 nhà máy sản xuất thuốc thú y đi vào hoạt động và Công ty TNHH Thuốc Thú y TW 1 chịu trách nhiệm trực tiếp vận hành nhà máy sản xuất thuốc thú y theo tiêu chuẩn GMP- WHO.

- Năm 2022, để phục vụ cho hoạt động sản xuất thuốc kháng sinh cho động vật đạt tiêu chuẩn và kỹ thuật, HĐQT đã triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ số 41/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/10/2022 về việc tăng vốn lên 70 tỷ đồng để xây dựng phân xưởng sản xuất Beta-lactam theo tiêu chuẩn GMP- WHO.

4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

*** Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:**

- Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu. Chi tiết: Sản xuất, gia công thuốc thú y thủy sản; Sản xuất, gia công thuốc thú y;

- Thuốc Thủy sản: Công ty hiện cung cấp các sản phẩm thuốc cho thủy sản gồm thuốc Kháng sinh, Thuốc dinh dưỡng, Thuốc trị ký sinh trùng và Thuốc khử trùng

- Nhập khẩu và kinh doanh vắc xin, chế phẩm sinh học.

- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu.

- Chi tiết: Dịch vụ thương mại; Nghiên cứu đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất thuốc thú y và vật tư thú y;

*** Địa bàn kinh doanh:**

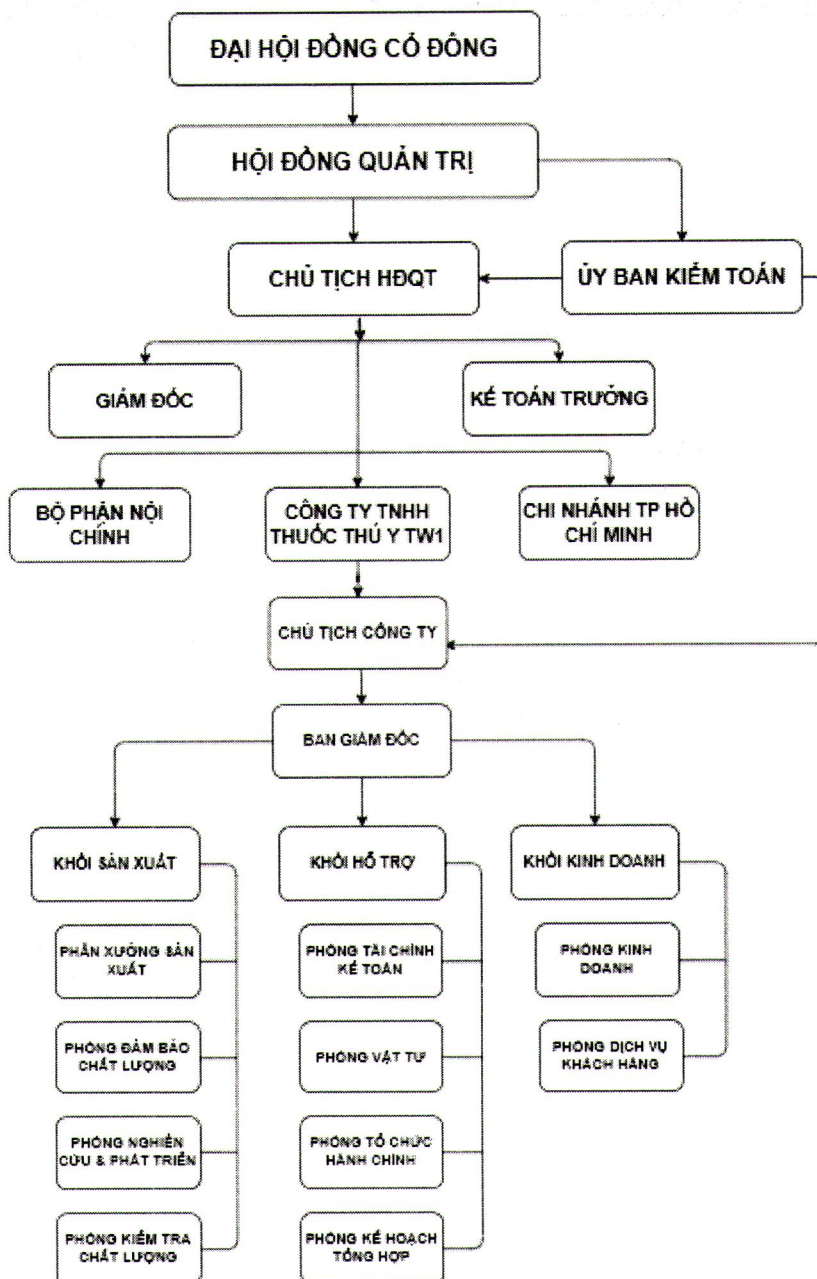
- Trụ sở chính của Công ty: Số 88 đường Trường Chinh Phường, Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội.

- Chi nhánh Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I tại thành phố Hồ Chí Minh: Địa chỉ 40 Lâm Thị Hồ Phường Tân Chánh Hiệp Quận 12 Thành Phố Hồ Chí Minh
- Công ty TNHH Thuốc Thú y TW1: Địa chỉ Thôn Bình Lương, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên.

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình gồm Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT) và Giám đốc. Công ty có Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: (Xem sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý)

SƠ ĐỒ BỘ MÁY QUẢN LÝ



- Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I không có Công ty mẹ.

Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I có Công ty con là Công ty TNHH Thuốc Thú y TW1 do Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I nắm giữ 100% vốn chủ sở hữu.

6. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

6.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

*** Mục tiêu chung:**

- Xây dựng Công ty Cổ phần Thuốc Thú Y Trung Ương I mạnh hơn và hiệu quả hơn trên cơ sở thực hiện tái cơ cấu, sử dụng hợp lý các nguồn lực; Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.

- Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp, đồng thời xây dựng đội ngũ quản lý, kinh doanh và chuyên gia giỏi. Tạo động lực mạnh mẽ và cơ chế quản lý năng động cho doanh nghiệp.

- Tập trung chỉ đạo để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 linh hoạt và nhạy bén với thị trường, cố gắng giảm thiểu rủi ro, tận dụng cơ hội, đồng thời duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh một cách ổn định và hiệu quả nhằm tạo điều kiện trong việc tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên Công ty.

- Trở thành doanh nghiệp có thương hiệu và uy tín trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh Thuốc Thú y, Thuốc Thủy sản và các loại vắc xin. Ổn định, phát triển bền vững và từng bước mở rộng thị trường hoạt động ra các tỉnh, thành phố trong cả nước mà Công ty có thể mạnh, cải tiến, đa dạng hóa sản phẩm phù hợp với tình hình thị trường chung và không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm.

*** Mục tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Phát triển ổn định, bền vững. Phát huy tối đa năng lực sản xuất của dây chuyền thiết bị đầu tư hiện tại và mở rộng đầu tư thêm dây chuyền sản xuất thuốc Beta-lactam.

- Công ty tập trung sản xuất và kinh doanh các mặt hàng gồm:

+ **Thuốc Thú y:** Công ty cung cấp đa dạng các sản phẩm Thuốc Thú y như: Dung dịch kháng sinh tiêm, Bột kháng sinh vô trùng pha tiêm, Dung dịch kháng sinh uống, Các loại thuốc nước, Thuốc diệt ký sinh trùng, Thuốc bột uống, Vitamin và chất tăng cường, Thuốc sát khuẩn.

+ **Thuốc Thủy sản:** Công ty hiện cung cấp các sản phẩm thuốc cho Thủy sản gồm thuốc Kháng sinh, Thuốc dinh dưỡng, Thuốc trị ký sinh trùng và Thuốc khử trùng.

+ **Ngoài ra:** Công ty sản xuất và kinh doanh những sản phẩm đạt chất lượng cao, đa dạng và phong phú về chủng loại dùng cho tất cả các loại Động vật như: Thú cưng, Gia súc, Gia cầm và Thủy Cầm bao gồm thuốc để phòng trị bệnh, thuốc tẩy Ký sinh trùng, thuốc bồi bổ sức khỏe, kích thích tăng trọng, thuốc điều tiết sinh sản, thuốc diệt ký sinh trùng và các thuốc diệt nấm mốc.

- Để đảm bảo phát triển hoạt động kinh doanh, hàng năm Công ty đều thực hiện công tác rà soát, củng cố lại toàn bộ hệ thống khách hàng truyền thống và thiết lập xây dựng hệ thống khách hàng mới. Thông qua doanh số hàng năm, Công ty sẽ đánh giá lại các tiêu chuẩn đại lý cấp 1, 2 tại các tỉnh, thành phố trên toàn quốc;

- Thực hiện marketing bán hàng qua nhiều kênh: online (trang website), Đại lý bán sỉ và bán lẻ tại cửa hàng Công ty;

- Thúc đẩy duy trì chế độ chăm sóc khách hàng tốt, thành lập đội kỹ thuật viên để thực hiện việc mổ khám, giải phẫu bệnh lý và tư vấn kỹ thuật cho các trang trại, người chăn nuôi;

- Thực hiện các hoạt động tập huấn thường xuyên về chuyên môn nghiệp vụ sử dụng các loại thuốc thú y ... cho các nhân viên thị trường và nhân viên bán hàng;

* **Mục tiêu về tài chính:** Xây dựng nền tài chính lành mạnh, tự chủ. Quản lý chặt chẽ chi phí, đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo phát triển liên tục, ổn định, vững chắc.

* **Mục tiêu về nhân lực:** Nâng cao chất lượng đội ngũ lao động đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng.

6.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Ngoài việc tập trung vào sản xuất kinh doanh các sản phẩm có chất lượng cao nhằm phục vụ nhu cầu của thị trường một cách tốt nhất; phát triển đa dạng hóa sản phẩm; ưu tiên cho việc phát triển các sản phẩm truyền thống đã khẳng định được thị phần và sản phẩm có tính công nghệ, kỹ thuật cao; nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới, đặc biệt là các sản phẩm mà Công ty có tiềm năng và lợi thế, Công ty còn tập trung đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm thông qua việc mở rộng thị trường và đa dạng hóa các đối tượng khách hàng. Cùng với đó Công ty còn định hướng đẩy mạnh hoạt động thương mại như kinh doanh vắc xin phòng chống bệnh cho gia súc gia cầm, từ đó nâng cao được sự gắn kết giữa bà con nông dân với Công ty.

Chiến lược về hoạt động sản xuất kinh doanh: Mở rộng phạm vi hoạt động, từng bước tạo nền tảng vững chắc.

Chiến lược về Khẩu hiệu và chiến lược kinh doanh: Lấy Phục vụ làm mục đích kinh doanh, lấy kết quả kinh doanh làm động lực của sự phát triển.

Chiến lược về chính sách chất lượng: Liên tục đổi mới và nâng cao chất lượng sản phẩm là sứ mệnh của doanh nghiệp.

Chiến lược về tài chính: Phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn tự có, từng bước tăng vốn đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh từng thời kỳ, đồng thời mở rộng quan hệ với các đối tác, các nhà đầu tư, ngân hàng, các tổ chức tín dụng để khai thác nguồn vốn bên ngoài.

Chiến lược về nhân lực: Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng; thực hiện công tác bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ; bổ nhiệm, bố trí đúng các chức danh phù hợp với năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất của cán bộ theo quy định, đáp ứng yêu cầu phát triển

sản xuất kinh doanh của Công ty; tiếp tục hoàn thiện cơ chế đãi ngộ người lao động (chế độ lương thưởng, môi trường làm việc và vị trí công tác, các hoạt động tập thể ngoài giờ).

Chiến lược về xây dựng văn hóa doanh nghiệp: Tuyên truyền cho CBCNV chấp hành nghiêm chỉnh Pháp luật của nhà nước, nội quy, quy chế của doanh nghiệp. Thực hiện tốt các quyền lợi đối với người lao động. Tạo điều kiện để các đoàn thể trong doanh nghiệp hoạt động.

7. Các rủi ro

7.1 Rủi ro về kinh tế

- Năm 2023 là một năm khó khăn chung cho nền kinh tế thế giới, thể hiện ở sự giảm sút về tăng trưởng GDP, thương mại và đầu tư toàn cầu. Trong khi đó, lạm phát vẫn duy trì ở mức cao, tình hình xung đột địa chính trị và phân mảnh công nghệ diễn biến căng thẳng khiến cho kinh tế thế giới có nhiều biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao. Cùng với đó, thiên tai, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.

- Cũng như hầu hết các ngành sản xuất và dịch vụ khác, sự phát triển của ngành sản xuất Nông nghiệp có mối quan hệ chặt chẽ với sự phát triển chung của nền kinh tế. Trong những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành chăn nuôi nói riêng gặp rất nhiều khó khăn. Số lượng doanh nghiệp đầu tư vào ngành Nông Nghiệp đang rất thấp, nông nghiệp vẫn là ngành kém hấp dẫn để có thể đầu tư. Để đầu tư một dự án sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực chăn nuôi, nhà đầu tư phải vượt qua nhiều khó khăn về thủ tục, vốn kém nhiều thời gian, chi phí... Chính vì vậy Doanh nghiệp kinh doanh thuốc và vắc xin cũng bị ảnh hưởng rất nhiều. Nếu nền kinh tế diễn biến theo chiều hướng không thuận lợi, tình hình hoạt động cũng như doanh thu và lợi nhuận của các Công ty trong ngành có thể bị ảnh hưởng nhất định. Do vậy, Công ty cần phải xem xét sự tác động từ các yếu tố này đến hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

- Rủi ro lạm phát: Năm 2023 chỉ số Lạm phát ở Việt Nam bình quân 3.25% tăng hơn so với năm 2022 là 4,16%. Do ảnh hưởng của dịch bệnh biến đổi, giá cả nguyên vật liệu đầu vào cũng biến động bất thường, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Nhìn chung, mặt bằng giá năm 2023 tăng khá cao so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng của việc lưu thông hàng hóa trên toàn cầu đã ảnh hưởng trực tiếp đến đầu vào của doanh nghiệp.

7.2 Rủi ro về luật pháp

- Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Thú y, Luật chứng khoán và các Luật khác. Mặc dù các Luật đã có hiệu lực thi hành, song các văn bản dưới luật, các hướng dẫn và quy định của ngành vẫn chưa đồng bộ và chồng chéo dẫn tới khó khăn trong thực thi chính sách. Vì thế yêu cầu đặt ra đối với Công ty là phải chú trọng nghiên cứu, cập nhật kiến thức về quá trình hội nhập cũng như môi trường pháp lý để có thể hạn chế những rủi ro trong hoạt động kinh doanh.

7.3. Rủi ro về biến động giá nguyên vật liệu

Là một doanh nghiệp sản xuất, sự biến động giá cả các nguyên vật liệu đầu vào có ảnh hưởng lớn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong thời gian gần đây, giá cả nguyên liệu chính có xu hướng tăng rất cao. Mặt khác, nguồn vốn lưu động kinh doanh của Công ty còn hạn chế nên Công ty có thể gặp khó khăn trong việc giảm thiểu sự ảnh hưởng của biến động giá cả nguyên vật liệu đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

7.4 Các rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, hạn hán, bão lụt, hỏa hoạn... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường để hạn chế những rủi ro này.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 - 2023

Đơn vị: đồng

Các chỉ tiêu tài chính	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng tài sản	147.421.040.881	151.185.028.550	2.55
Vốn chủ sở hữu	74.685.802.160	97.817.086.848	30.97
Doanh thu thuần	138.606.828.632	94.339.484.657	(31.94)
Lợi nhuận từ HĐKD	3.816.337.913	2.588.981.277	(32.16)
Lợi nhuận khác	2.366.895.670	1.679.797.176	(29.03)
Lợi nhuận trước thuế	6.183.233.583	4.268.778.453	(30.96)
Lợi nhuận sau thuế	5.595.254.900	3.381.284.688	(39.57)
Giá trị sổ sách	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2023 của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I)

Năm 2023 là năm kinh doanh gặp nhiều khó khăn. Nền kinh tế cả nước nói chung chịu tác động kéo dài của các cú sốc tiêu cực chồng chéo như xung đột giữa Nga - Ukraine. Chăn nuôi nước ta hiện nay còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là công nghiệp chế biến còn hạn chế dẫn đến hiệu quả chăn nuôi không ổn định và chất lượng sản phẩm chăn nuôi của nước ta so với thị trường các nước còn thấp (do công nghiệp chế biến, bảo quản chưa phát triển). Trong năm 2023, giá thức ăn chăn nuôi có giảm hơn so với năm trước

nhưng giá xăng dầu, nguyên nhiên vật liệu liên tục tăng cao cũng gây khó khăn cho ngành chăn nuôi và ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Mặc dù Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kịp thời cho Ban lãnh đạo Công ty triển khai sản xuất và bán hàng đẩy mạnh kinh doanh nhưng doanh thu thuần năm 2023 vẫn giảm, so với năm 2022 là 31,94% và lợi nhuận giảm 39,57%.

Theo báo cáo năm 2023, đã có những biến động cụ thể như sau: Tổng tài sản của Công ty tăng 2,55 %. Vốn chủ sở hữu tăng 30,97% do lợi nhuận đạt được của năm 2023 và công ty phát hành vốn bổ sung.

Để tăng cường phát triển Công ty trong những năm tới, Hội đồng quản trị kết hợp Ban điều hành đã tìm kiếm nhà đầu tư để phát hành cổ phiếu riêng lẻ nhằm huy động vốn để xây dựng phân xưởng sản xuất Beta-lactam. Đến tháng 2 năm 2023 Công ty phát hành thành công tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường số 41/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/10/2022. Theo đó đến ngày 10 tháng 2 năm 2023 vốn điều lệ tăng thêm 20.000.000.000 đồng từ nguồn phát hành cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp để tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Thuốc Thú y TW1 (Công ty con 100% vốn điều lệ của Công ty) xây phân xưởng sản xuất Beta-lactam.

Tháng 6 năm 2023 Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận số: 15/23/GCN – GMP do Cục trưởng Cục Thú Y ký ngày 16/6/2023. Phân xưởng sản xuất thuốc thú y có chứa nhóm kháng sinh Beta-lactam của VINAVETCO đã được chứng nhận đạt tiêu chuẩn khuyến cáo bởi Tổ chức Y tế thế giới như: Thực hành tốt sản xuất thuốc GMP – WHO; Thực hành tốt kiểm nghiệm thuốc GLP – WHO; Thực hành tốt bảo quản thuốc GSP – WHO.

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1 Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I (VINAVETCO). Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ của Công ty; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ủy Ban kiểm toán và quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

2.2 Hội đồng quản trị (HĐQT)

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I (VINAVETCO) do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hội đồng Quản trị (HĐQT) là cơ quan quản trị, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT còn có nhiệm vụ xác định, xây dựng các kế hoạch và chính sách như chính sách quản lý kinh doanh, chiến lược kinh doanh và các kế hoạch phát triển chung của VINAVETCO. HĐQT với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm có 03 (Ba) thành viên bao gồm: 01 (một) Chủ tịch HĐQT và 02 (hai) ủy viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo yêu cầu phát triển của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội

đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

2.3 Ủy ban kiểm toán

Ủy ban kiểm toán có quyền hạn và trách nhiệm theo luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau:

- Tiếp cận và thu thập thông tin thuộc thẩm quyền của HĐQT, Giám đốc và người quản lý Công ty có liên quan
- Giám sát Giám đốc và người quản lý Công ty khác trong việc quản lý và điều hành Công ty.
- Xem xét Báo cáo tài chính, kiểm toán nội bộ, Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.....
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của công ty.

2.4 Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị trực tiếp điều hành mọi hoạt động trong toàn Công ty.

2.5 Giám đốc

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Chủ tịch về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

2.6 Công ty có các phòng ban trong công ty, chi nhánh và công ty TNHH bao gồm:

- + Tại Văn Phòng Công ty có: Bộ phận Nội chính và Bộ phận Kế toán do Chủ tịch HĐQT trực tiếp điều hành.
- + Công ty TNHH Thuốc Thú y TW 1: được chia thành 03 khối và có các phòng ban trực thuộc dưới sự điều hành trực tiếp của Chủ tịch Công ty và Ban giám đốc cụ thể như sau:
 - Khối Sản xuất bao gồm: Phân xưởng sản xuất – Phòng Đảm bảo chất lượng – Phòng nghiên cứu và phát triển sản phẩm - Phòng Kiểm tra chất lượng (QC)
 - Khối Hỗ trợ bao gồm: - Phòng Tài chính, Kế toán – Phòng vật tư – Phòng Tổ chức hành chính - Phòng kế hoạch tổng hợp
 - Khối kinh doanh bao gồm: Phòng kinh doanh – Phòng Dịch vụ khách hàng
- + Chi nhánh Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I (TP Hà Nội) tại Tp. Hồ Chí Minh

2.7 Giới thiệu Hội đồng Quản trị

Trong năm 2023, Công ty có sự thay đổi về thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

- Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023, Hội đồng quản trị gồm các thành viên như sau:

1. Ông Nguyễn Anh Tuấn – Giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT – Thành viên điều hành
2. Ông Tô Giang Nam – Giữ chức vụ Thành viên HĐQT – Thành viên không điều hành
3. Ông Nguyễn Việt Hoàng – Giữ chức vụ Thành viên độc lập HĐQT

- Ông Tô Giang Nam xin thôi tham gia thành viên HĐQT nên tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 ngày 06/05/2023, ĐHĐCĐ đã bãi nhiệm ông Tô Giang Nam và bầu bổ sung thành viên HĐQT mới, theo đó HĐQT mới gồm:

1. Ông Nguyễn Anh Tuấn – Giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT – Thành viên điều hành
2. Bà: Bùi Hương Liên – Giữ chức vụ Thành viên HĐQT – Thành viên không điều hành
3. Ông Nguyễn Việt Hoàng – Giữ chức vụ Thành viên độc lập HĐQT.

2.8 Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 -2027 như sau:

Chủ tịch Hội đồng quản trị

- | | |
|-------------------------------------|--|
| - Họ và tên: | NGUYỄN ANH TUẤN |
| - Giới tính: | Nam |
| - Số CCCD: | 001075026079 |
| - Ngày cấp: | 08/12/2021 |
| - Nơi cấp: | Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội. |
| - Ngày tháng năm sinh: | 15/4/1975 |
| - Nơi sinh: | Hà Nội |
| - Quốc tịch: | Việt Nam |
| - Dân tộc: | Kinh |
| - Quê quán: | Hà Nội |
| - Địa chỉ thường trú: | 55 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà nội |
| - Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: | 03513582669 |
| - Trình độ văn hoá: | 12/12 |
| - Trình độ chuyên môn: | Thạc sỹ Ngôn ngữ tiếng Anh và Marketing |
| - Quá trình công tác: | Nhân viên Marketing công ty |

- 1995-1998: TNHH TN Development
- 1998-2005: Trưởng phòng kinh doanh công ty Liên doanh Vinapon
- 2008-2013: Trưởng phòng kinh doanh Công ty cổ phần Phát triển nhà xã hội - HUD.VN
- 2013- nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Mavin
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Liên doanh Thực phẩm Mavin
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Thuộc Thú y Trung ương I
- Số cổ phần nắm giữ: Không
- Sở hữu cá nhân: Không
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **BÙI HƯƠNG LIÊN**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 001187003134
- Ngày cấp: 18/12/2021
- Nơi cấp: Cục cảnh sát
- Ngày tháng năm sinh: 24/04/1987
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 55+56 D2 TT Nguyễn Công Trứ Phường Phố Huế Quận Hai Bà Trưng Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0986987139
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế
- Quá trình công tác:



- ✓ 6-2020 đến 5-2022: Trưởng phòng thẩm định Công ty TNHH Quản lý Quỹ Vietinbank
- ✓ T6-2022 đến nay: Trưởng phòng tư vấn Công ty TNHH Quản lý Quỹ Vietinbank
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Chức vụ đang nắm giữ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thuộc Thú y Trung Ương I
- Số cổ phần nắm giữ: Không
- Sở hữu cá nhân: Không
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **NGUYỄN VIỆT HOÀNG**
- Giới tính: Nam
- Số CCCD: 022078008008
- Ngày cấp: 24/07/2021
- Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Ngày tháng năm sinh: 10/02/1978
- Nơi sinh:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán:
- Địa chỉ thường trú: Phòng 220 A5, tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, TP Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0912155424
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Luật Học
- Quá trình công tác:
 - 2002-2005: Chuyên viên Sở Du lịch Hà Nội;
 - 2005-2006: Đại diện bán hàng tại VPĐD DANIMEX- Denmack Ltd tại Hà Nội;

2006-2012:	Trưởng ban pháp chế - Tập đoàn InnovGreen
2012-2014:	Chuyên gia pháp lý cao cấp tại Tập đoàn KinderWorld Vietnam JSC;
2014-2015:	Trợ lý HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư HG
2015-2016:	Trưởng phòng pháp chế - Công ty cổ phần tập đoàn VinDS
2016-2020:	Trưởng ban pháp chế Tập đoàn Hà Đô
2020-2022:	Thành viên Hợp danh /Luật sư điều hành Công ty Luật Hợp Danh Thiên Thanh
2021-2022:	Chủ tịch Trung Tâm- Trung tâm trọng tài Quốc tế MIAC.
2021-2022:	Cố vấn pháp lý – UNDP;
2022- nay	Trưởng phòng pháp chế - Công ty Cổ phần Tập đoàn Mavin;
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Trưởng phòng pháp chế - Công ty Cổ phần Tập đoàn Mavin;
- Chức vụ đang nắm giữ hiện nay tại Công ty:	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I
- Số cổ phần nắm giữ:	Không
- Sở hữu cá nhân:	Không
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ:	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

2.9 Ủy ban kiểm toán gồm các ông bà sau:

Trong năm 2023, Công ty có sự thay đổi về thành viên của Ủy ban kiểm toán, cụ thể kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023, Ủy ban kiểm toán gồm:

1. Ông Nguyễn Việt Hoàng – Giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban kiểm toán
2. Ông Tô Giang Nam – Giữ chức vụ Thành viên Ủy ban kiểm toán

Từ ngày 06/05/2023, Ủy ban kiểm toán bao gồm:

1. Ông Nguyễn Việt Hoàng – Giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban kiểm toán
2. Bà Bùi Hương Liên – Giữ chức vụ Thành viên Ủy ban kiểm toán

2.10 Danh sách thành viên Ban giám đốc

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày miễn nhiệm	Ngày bổ nhiệm
1	Lê Anh Tuấn	Giám Đốc Công ty	10/02/2023	
2	Nguyễn Thị Thu Hưng	Giám Đốc Công ty		10/02/2023

2.11. Số lượng người lao động trong toàn Công ty tính đến ngày 31/12/2023 là 85 người.

Chỉ tiêu phân loại	Số lượng lao động	Tỷ trọng
I. Phân loại theo giới tính	85	100%
Nam	37	43,53%
Nữ	48	56,47%
II. Phân loại theo trình độ	85	100%
Trên Đại học	7	8,24%
Đại học	37	43,53%
Cao đẳng	8	9,41%
Trung cấp	10	11,76%
Công nhân kỹ thuật	23	27,06%

2.12 Chính sách đối với người lao động:

+ Chế độ làm việc:

- **Thời gian làm việc:** Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1h30 phút. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu cán bộ nhân viên làm thêm giờ và thực hiện các chế độ phụ cấp làm thêm giờ theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- **Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết:** Nhân viên Công ty khi nghỉ ốm sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động. Trong thời gian nghỉ thai sản (06 tháng) người lao động sẽ được nhận trợ cấp thai sản tương đương 06 tháng tiền lương do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả.

- **Điều kiện làm việc:** Công ty bố trí văn phòng làm việc cho cán bộ nhân viên khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Các nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt trong toàn Công ty.

+ Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

- **Tuyển dụng:** Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

- **Đào tạo:** Công ty hết sức chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn tại Công ty và cử cán bộ, công nhân kỹ thuật tham dự các khóa đào tạo chuyên đề để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về lĩnh vực của mình nhằm đáp ứng được yêu cầu công việc. Hiện nay Công ty đang chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có tay nghề giỏi,... để đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ **Chính sách lương, thưởng**

- **Chính sách lương:** Công ty áp dụng thang bảng lương tiên tiến tự xây dựng phù hợp với đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty, người lao động được nhận tiền lương, tiền thưởng... căn cứ vào hợp đồng lao động, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả công việc cụ thể của từng người theo Quy chế của Công ty. Hàng năm công ty tiến hành điều chỉnh lương cho toàn bộ cán bộ công nhân viên ít nhất một lần nhằm đảm bảo nguồn thu nhập của cán bộ công nhân viên ngày càng cải thiện, tạo sự gắn kết lâu dài của CBCNV với Công ty và thu hút các lao động có trình độ cao.

- **Chính sách thưởng:** Nhằm khuyến khích động viên người lao động nâng cao năng suất và hiệu quả công việc, ngoài các quyền lợi được quy định bởi Luật lao động, cán bộ nhân viên trong Công ty còn được hưởng một số ưu đãi tùy thuộc vào mức độ đóng góp của bản thân người lao động cho Công ty. Định kỳ hàng tháng, hàng năm căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí Công ty sẽ có mức khen thưởng hợp lý.

+ **Các chế độ, chính sách khác đối với người lao động**

- Công ty thực hiện các chế độ đảm bảo xã hội cho người lao động theo Luật lao động, nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Hàng năm công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ cán bộ công nhân viên. Cùng với đó để tạo sự thư giãn sau những ngày làm việc vất vả, tạo sự gắn kết giữa các bộ phận trong Công ty, hàng năm vào các dịp lễ tết Công ty luôn tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao giữa các bộ phận. Đồng thời Công ty thường xuyên tổ chức cho CBCNV và người thân trong gia đình đi tham quan, nghỉ mát...

- Người lao động được hưởng các chế độ làm việc, nghỉ lễ, tết, ốm, đau, chính sách đào tạo, tập huấn theo các nội dung trong bản Thỏa ước lao động tập thể được lập giữa Tập thể người lao động (Tổ chức Công đoàn) và Công ty phù hợp với Bộ luật Lao động số: 10/2012/QH13 đã được Quốc hội khoá XIII thông qua ngày 18/6/2012, bắt đầu có hiệu lực từ 1/5/2013.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Tình hình tài chính

Đơn vị: đồng

Các chỉ tiêu tài chính	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng tài sản	147.421.040.881	151.185.028.550	2.55
Vốn chủ sở hữu	74.685.802.160	97.817.086.848	30.97
Doanh thu thuần	138.606.828.632	94.339.484.657	(31.94)
Lợi nhuận từ HĐKD	3.816.337.913	2.588.981.277	(32.16)
Lợi nhuận khác	2.366.895.670	1.679.797.176	(29.03)
Lợi nhuận trước thuế	6.183.233.583	4.268.778.453	(30.96)
Lợi nhuận sau thuế	5.595.254.900	3.381.284.688	(39.57)
Giá trị sổ sách	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2023 của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I)

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong 2023 năm có những khó khăn nên các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận. Doanh thu thuần của Công ty năm 2023 giảm so với năm 2022 là 31,94 % đạt 68,82 % so với kế hoạch. Tuy nhiên trong năm 2023 giá nguyên liệu thức ăn chăn nuôi có giảm nhưng giá nguyên liệu sản xuất thuốc thú y vẫn tăng cao. Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023, lợi nhuận Công ty tăng giảm do các chi phí như sau:

Chi phí hoạt động kinh doanh năm 2023 so với 2022

Đơn vị: đồng

Các chỉ tiêu tài chính	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Giá vốn hàng bán	111.366.576.494	70.890.591.630	-36.34
Chi phí tài chính	1.996.206.383	666.642.094	-66.60
Lãi tiền vay	131.792.490		-100.00
Lỗ chênh lệch tỷ giá	1.864.413.893	666.642.094	-64.24
Chi phí bán hàng	12.845.514.597	11.767.874.117	-8.39
Trong đó Chi phí dịch vụ mua ngoài phục vụ bán hàng	4,631,322,875	2.783.952.333	-39.89
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,336,187,457	8.971.513.174	-3.91
Trong đó Chi phí dịch vụ mua ngoài phục vụ quản lý	1.208.970.993	1.190.001.806	-1.57

3.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	2022	2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	(lần)	1,32	1.21
- Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	(lần)	0,91	0.75
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	(lần)	0,49	0.35
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	(lần)	0,97	0.55
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	(lần)	4,95	4.05
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	(lần)	0,92	0.63
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	(%)		
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(%)	4,04%	3.58%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bq	(%)	3,4%	2.11%

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

4.1 Cơ cấu cổ đông VINAVETCO tại ngày 31/12/2023

Bảng : Cơ cấu cổ đông theo Nguồn: Danh sách Cổ đông Vinavetco ngày 06/05/2023

STT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu nắm giữ	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	206	16.249.956	162.499.560.000	99,99992%
1	Tổ chức	2	4.003.133	40.031.330.000	24,63471%
2	Cá nhân	264	12.246.823	122.468.230.000	75,36521%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0%
1	Cá nhân	0	0	0	0%
2	Tổ chức	0	0	0	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	13	130.000	0,00008%
	Tổng cộng	266	16.249.969	162.499.690.000	100%

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của VINAVETCO

STT	Họ và tên	Số CMT/Hộ chiếu/GCND KKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
01	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam	GPĐKKD số: 50/UBCK-GP cấp ngày 26/10/2010	Tầng 6, Trung tâm TM Chợ Cửa Nam, 34 Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội	4.000.000	24,615
02	Chu Văn Chung	CCCD: 03308300155 0 cấp ngày 19/08/2022	Đội 4 Thôn 2 xã Thuần Châu, huyện Khoái Châu Tỉnh Hưng Yên	2.000.000	12,307
03	Lê Chí Cường	CMT số: 011813890 cấp ngày 24/05/2007	Tổ 2, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	1.000.000	6,153

Quá trình tăng vốn của Công ty

Kể từ khi chuyển thành Công ty Cổ phần đến nay, Vinavetco đã thực hiện tăng vốn 6 lần, chi tiết như sau:

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Lần 1	10/2005	4.900	11.900	Phát hành cổ phiếu thường	Nghị quyết số 181 HĐQT/NQ ngày 27/07/2003 Công văn 823/BNN/TC ngày 19/04/2004
Lần 2	10/2006	2.380	14.280	Phát hành cổ phiếu thường	Hồ sơ Bán tiếp cổ phần thuộc phần vốn nhà nước tại Công ty CP thuốc thú y TWI
Lần 3	2/2008	18.798	33.078	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/QĐ-ĐKKD/2008 ngày 24/09/2008

Lần 4	6/2009	32.922	66.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn năm 2009 của Vinavetco
Lần 5	08/2014	16.500	82.500	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2014 số 16/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2014 Giấy phép chấp thuận chào bán số 4103/UBCK-QLPH của Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Lần 6	13/05/2021	5.999.969	142.499.690.000	Phát hành cho nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ vay cho các cá nhân/tổ chức	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 số 06/NQ-ĐHĐCĐ-BT ngày 20/02/2021 Nghị quyết chào bán số: 07/2021/NQ-HĐQT ngày 04/03/2021, Số: 10/2021/NQ-HĐQT ngày 30/03/2021 Giấy phép chấp thuận chào bán số 1640/UBCK-QLCB của Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Lần 7	10/02/2023	2.000.000	162.499.690.000	Phát hành cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	NQ ĐHĐCĐ số 41/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/10/2022 Nghị quyết chào số: 43 /NQ-HĐQT ngày 31/10/2022 Giấy chấp nhận chào bán số: 339/UBCK-QLCB ngày 19/01/2023 và CV số 671/UBCKNN-QLCB ngày 16/02/2023 báo cáo kết quả chào bán.

Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay)

Cổ đông sáng lập

Công ty thành lập từ ngày 07/06/2000, theo quy định của Luật Doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện nay thời gian hạn chế chuyển nhượng của các cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

4.2. Danh sách Công ty con, những Công ty đang được nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.

Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Thuốc Thú y TW 1

+ **Địa chỉ:** Cụm Công nghiệp Thôn Bình Lương, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên

+ **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:** số 0900227476 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp ngày 05/05/2004 đăng ký thay đổi lần thứ 8, ngày 27/03/2023

+ **Vốn điều lệ:** 70.000.000.000 đồng.

+ **Danh mục ngành nghề kinh doanh:**

- Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu: Sản xuất thuốc thú y, thuốc thủy sản;
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

5.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

+ Việc quản lý sử dụng các nguyên vật liệu của công ty được sản xuất theo dây chuyền đạt tiêu chuẩn GMP - WHO, có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn xả thải không làm ảnh hưởng đến môi trường.

+ Toàn bộ rác thải của công ty được ký hợp đồng với công ty quản lý môi trường đô thị.

5.2. Tiêu thụ năng lượng:

+ Công ty luôn chú trọng đến các vấn đề về tiết kiệm năng lượng, nâng cao ý thức cho cán bộ công nhân viên sử dụng tiết kiệm điện.

5.3. Tiêu thụ nước:

+ Công ty có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn xả thải không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

5.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

+ Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

+ Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

5.5. Chính sách liên quan đến người lao động

+ Công ty thực hiện chính sách đối với người lao động theo quy định của Luật Lao động, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Người lao động của công ty được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ được quy định trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, được tham gia hoạt động công đoàn; đoàn thanh niên. Ngoài ra cán bộ công nhân viên trong Công ty còn được đào tạo, tham gia các khóa học tập huấn, trang bị kiến thức và thực hành về phòng chống chữa cháy.

+ Toàn Công ty có số Số lượng lao động là: 85 người, mức lương bình quân đối với người lao động là: 11.280.000 đồng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Các chỉ tiêu tài chính (hợp nhất)	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
1.Doanh thu thuần	138.606.828.632	94.339.484.657	-31.94%
2.Giá vốn hàng bán	111.366.576.494	70.890.591.630	-36.34%
3.Lợi nhuận gộp	27.240.252.138	23.448.893.027	-13.92%
4.Doanh thu tài chính	753.994.212	546.117.635	-27.57%
5.Chi phí tài chính	1.996.206.383	666.642.094	-66.60%
6.Chi phí bán hàng	12.845.514.597	11.767.874.117	-8.39%
7.Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.336.187.457	8.971.513.174	-3.91%
8.Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	3.816.337.913	2.588.981.277	-32.16%
9.Lợi nhuận khác	2.366.895.670	1.679.797.176	-29.03%
10.Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.183.233.583	4.268.778.453	-30.96%
11.Thuế TNDN hiện hành	587.978.683	887.493.765	50.94%
12.Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.595.254.900	3.381.284.688	-39.57%
13.Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	393	211	-46.26%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I năm 2023)

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong 02 năm gần đây được thể hiện qua doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty trong năm 2023 giảm 31,94 % so với năm 2022. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh giảm. Theo Báo cáo tài chính kiểm toán, lợi nhuận trước thuế năm 2023 là 4.268 tỷ, giảm 30,96% so với lợi nhuận trước thuế năm 2022 (lợi nhuận trước thuế năm 2022 là 6.183 tỷ). Lợi nhuận sau thuế năm 2023 giảm 39,57% so với năm 2022 do năm 2023, Công ty hết thời gian bù lỗ, phải nộp thuế TNDN. Chi phí tài chính giảm nhiều 66,60% do năm 2023 tỷ giá ngoại tệ ổn định hơn. Mặc dù, doanh thu giảm 31,94%, chi phí bán hàng và chi phí quản lý có giảm nhưng với tỷ lệ thấp (8,39 % và 3,91%) chính vì thế nên lợi nhuận giảm. Ngoài ra, năm 2023, công ty có phát sinh khoản thu nhập khác nhưng thấp hơn năm 2022 nên tổng lợi nhuận trong năm giảm.

2. Tình hình tài chính của Công ty

2.1. Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
A. Tài sản ngắn hạn	56.027.557.778	50.438.415.582
I. Tiền	20.196.962.471	24.171.520.460
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	17.264.664.490	6.690.200.055
III. Hàng tồn kho	17.552.183.675	17.446.220.537
IV. Tài sản ngắn hạn khác	1.013.747.142	2.130.474.530
B. Tài sản dài hạn	91.393.483.103	100.746.612.968
I. Tài sản cố định	86.349.862.575	99.590.696.538
II. Tài sản dở dang dài hạn	3.984.042.449	
III. Các khoản phải thu dài hạn khác	19.965.000	19.965.000
IV. Tài sản dài hạn khác	1.039.613.079	1.135.951.430
Tổng tài sản	147.421.040.881	151.185.028.550

2.2. Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
A. Nợ phải trả	72.735.238.721	53.367.941.702
I. Nợ ngắn hạn	42.336.238.721	41.548.941.702
1. Phải trả cho người bán	24.901.807.878	25.587.473.439
2. Người mua trả tiền trước	657.584.840	46.720.730

3. Thuế và các khoản phải nộp NN	2.194.028.719	975.361.316
4. Phải trả người lao động	4.686.527.145	5.266.455.107
5. Chi phí phải trả	4.083.699.962	4.154.432.573
6. Phải trả ngắn hạn khác	5.095.883.351	4.784.641.611
Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	29.800.000.000	11.800.000.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	716.706.926	733.856.926
II.Nợ dài hạn	599.000.000	19.000.000
B. Vốn chủ sở hữu	74.685.802.160	97.817.086.848
Tổng nguồn vốn	147.421.040.881	151.185.028.550

Qua báo cáo trên chúng ta thấy tổng tài sản của công ty tăng nhưng nguyên nhân chủ yếu do trong năm 2023 Công ty có đầu tư xây dựng phân xưởng Betalactam nên giá trị tài sản cố định tăng 9,35 tỷ đồng, nhưng khoản phải thu năm 2023 giảm 10,58 tỷ, tiền và các khoản tương đương tiền tăng 3,97 tỷ.

Tổng nguồn vốn chủ sở hữu tăng 23,133 tỷ do trong năm Công ty phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp 20 tỷ và lợi nhuận sau thuế để lại.

3.Kế hoạch phát triển trong tương lai

3.1 Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

** Vị thế của Công ty trong ngành:*

Là Công ty có bề dày lịch sử hình thành và phát triển, tiền thân là Công ty 100% vốn Nhà Nước. Đến năm 2000, VINAVETCO cũng là một trong những Công ty tiên phong trong khối doanh nghiệp Nhà nước chuyển đổi Cổ phần hóa thành công. Lĩnh vực hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty đa dạng, phát triển mạng lưới phân phối sản phẩm thú y rộng khắp trên cả nước, đáp ứng được nhu cầu, thị hiếu của đối tượng khách hàng bằng các sản phẩm chất lượng, uy tín; đội ngũ cán bộ kỹ thuật có chuyên môn vững góp phần quan trọng trong công tác sản xuất thuốc thú y, công tác tiếp thị, bán hàng và dịch vụ sau bán hàng. VINAVETCO cũng không ngừng sáng chế và cải tiến kỹ thuật để đưa ra thị trường những sản phẩm mới, chất lượng tốt, đóng góp quan trọng trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên các loại gia súc, gia cầm, vật nuôi, thú cưng,... Chính vì những lý do trên mà VINAVETCO đóng vai trò quan trọng trong bản đồ thị trường Thú y cả nước. Thương hiệu VINAVETCO đã được khẳng định và xây dựng trên chính chất lượng sản phẩm, thái độ phục vụ và niềm tin của người tiêu dùng.

** Triển vọng phát triển của ngành.*

- Bước sang năm 2024, dự báo sản xuất chăn nuôi vẫn có triển vọng phát triển tốt, nhưng cũng còn những khó khăn nhất định. Chăn nuôi dần trở thành ngành sản xuất hàng hóa, có định hướng thị trường, đáp ứng đủ các loại nhu cầu thực phẩm thiết yếu cho tiêu dùng trong nước và hướng mạnh cho xuất khẩu.

3.2 Công tác tài chính

- Lập kế hoạch dự toán tài chính hàng tháng, quý năm từ các bộ phận để tổng hợp thành dự toán tài chính toàn Công ty, với mục đích sử dụng hiệu quả nhất nguồn vốn kinh doanh.

- Từ năm 2018 Công ty đã thuê Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam – Chi nhánh Miền Bắc kiểm toán báo cáo tài chính theo đúng điều lệ quy định.

Từ năm 2022 đến nay, Công ty đã thuê Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán lập Báo cáo tài chính soát xét, Báo cáo tài chính năm và các báo cáo cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước theo đúng điều lệ quy định.

3.3 Công tác tổ chức

- Bổ nhiệm các cán bộ quản lý có năng lực, trách nhiệm, nhiệt tình phục vụ công tác quản lý của các bộ phận chức năng trong Công ty.

- Ban hành các Quy chế quản lý Công ty theo Điều lệ và phù hợp thực tế để quản trị Công ty khoa học, hiệu quả.

- Bổ sung thêm nhân sự có năng lực phù hợp yêu cầu công việc cho các bộ phận phục vụ công tác theo đúng Quy trình thi tuyển dụng công khai, minh bạch.

- Thực hiện nâng lương cho cán bộ, công nhân viên.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những mặt làm được của Ban điều hành

- Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Công ty.

- Trong những năm tới, Công ty phải triển khai và phát huy những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ trước, tiếp tục đầu tư mạnh mẽ về sản xuất, giữ vững ổn định về kinh doanh, mở rộng qui mô phát triển, tập trung toàn bộ năng lực có thể cả về sức lực và trí tuệ, tiền vốn để xây dựng và phát triển về sản xuất kinh doanh Thuốc Thú y, Vắc xin Thú y nhằm mục tiêu:

+ Nâng cao chất lượng sản phẩm, coi chất lượng sản phẩm là trách nhiệm đối với xã hội, mang tính quyết định cho sự tồn tại và phát triển Công ty.

+ Đầu tư thích đáng vào sự phát triển nguồn nhân lực, yếu tố con người là quan trọng nhất, quyết định sự thành bại của Công ty.

- Tập trung đào tạo đội ngũ đông đảo công nhân lành nghề, vận hành tốt máy móc thiết bị.

- Tạo dựng một môi trường hoạt động công bằng bình đẳng, khách quan, minh bạch trên tinh thần dân chủ, phát huy tốt quyền làm chủ tập thể của cán bộ công nhân viên (CBCNV)

- người lao động; thiết lập kỷ cương trong công tác điều hành, thực hiện tốt các quy chế quản lý của Công ty, để hàng năm đạt năng suất lao động cao, hiệu quả kinh tế tốt năm sau cao hơn năm trước; sẽ đưa Công ty thành 1 doanh nghiệp có thương hiệu và văn hóa tiên tiến.

- Bên cạnh đó Ban điều hành đã mạnh dạn trong công tác tái cấu trúc về nhân sự một cách triệt để tránh lãng phí tiềm năng của mỗi CBCNV đồng thời Ban lãnh đạo cũng đã bước đầu đặt niềm tin đối với CBCNV chính vì vậy mà đã thúc đẩy được tính sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của từng thành viên trong Công ty, lấy đó là động lực chủ yếu thúc đẩy Công ty phát triển.

- Năm 2023 Ban điều hành đã thực hiện và triển khai xong nghị quyết của HĐQT phát hành vốn cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp để tăng vốn điều lệ nhằm tăng vốn góp cho Công ty TNHH Thuốc Thú y TW1 để xây dựng phân xưởng sản xuất Beta-lactam, từ đó tăng cường sản phẩm để phát triển thị trường, tăng doanh thu, nâng tầm phát triển Công ty.

2. Những mặt chưa làm được của Ban điều hành

Do tình hình thực tế của Công ty những năm qua gặp rất nhiều khó khăn về kinh tế lẫn cả thị trường, tuy đã khắc phục được một phần lớn những tồn tại cũ của Công ty nhưng khó khăn trong những năm tới vẫn còn. Mặc dù đã giải quyết được khoản vay cá nhân nhưng vẫn còn các khoản nợ phải trả cho nhà cung cấp. Do tình hình thuốc thú y chung của cả nước, tình hình giá cả nguyên vật liệu tăng cao nên doanh số năm 2023 đạt ở mức thấp, chưa được cải thiện về dòng tiền, chính vì vậy trong năm 2023 Ban lãnh đạo vẫn phải cân đối dòng tiền để hoạt động sản xuất kinh doanh. Từ những vấn đề nêu trên dẫn đến hiệu quả kinh doanh trong năm 2023 chưa đạt được như kỳ vọng.

3. Kế hoạch chỉ tiêu năm 2024 của HĐQT

Doanh thu thuần : 110.000.000.000

Lợi nhuận sau thuế : 5.000.000.000

4. Phương hướng triển khai kế hoạch năm 2024:

4.1 Công tác phát triển sản phẩm

- củng cố, duy trì, phát triển nâng cao năng suất và cải tiến sản phẩm của nhà máy sản xuất thuốc thú y đạt tiêu chuẩn GMP nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường cả về chất lượng và thị hiếu.

- Tiếp tục kiểm tra rà soát, hoàn thiện và phát triển danh mục sản phẩm của Công ty theo định hướng tạo ra các dòng sản phẩm có hiệu quả phù hợp với biến đổi dịch bệnh tại Việt Nam.

- Nâng cao giá trị sản phẩm để hệ thống bán hàng có điều kiện phát triển doanh số trên thị trường bán hàng và đem lại động lực cho nhân sự bán hàng trong hệ thống.

4.2 Công tác Marketing

- Triển khai giới thiệu sản phẩm trên trang website của Công ty. Xây dựng chương trình quảng cáo trên các phương tiện truyền thông cho các sản phẩm chiến lược, xây dựng kênh bán hàng, và giới thiệu sản phẩm trên trang web của Công ty.

- Nâng cao giá trị sản phẩm để hệ thống bán hàng có điều kiện phát triển doanh số trên thị trường và đem lại động lực cho nhân sự bán hàng.

- Phối hợp với tổ thực nghiệm ban hành quy trình thử nghiệm sản phẩm để công việc chuẩn xác hơn.
- Hoàn thiện và xây dựng hệ thống Quy trình, Quy chuẩn công việc để công tác Marketing hướng tới sự chuyên nghiệp, bài bản, hỗ trợ toàn bộ hệ thống bán hàng trong xây dựng các chương trình Marketing truyền thống, hiện đại phù hợp với các chương trình bán hàng, phân khúc thị trường, đối tượng bán hàng.
- Phát triển quảng bá, truyền thông, thu hút khách hàng tiềm năng qua các kênh trực tiếp, gián tiếp để thông tin về sản phẩm đến với người quan tâm tiện ích, thân thiện, gần gũi nhất trong tiếp cận.
- Xây dựng kênh bán hàng, và giới thiệu sản phẩm trên trang web của công ty.
- Xây dựng chương trình quảng cáo trên các phương tiện truyền thông cho các sản phẩm chiến lược.

4.3. Công tác xây dựng hệ thống bán hàng

Hoàn thiện và phát triển hệ thống bán hàng tại hai khu vực Miền Bắc – Miền Trung bằng các biện pháp cụ thể: Đào tạo các kỹ năng bán hàng, giao tiếp, kiến thức sản phẩm; Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp với từng khu vực thị trường; Xây dựng chế độ khoán doanh số, thu nhập, chính sách đãi ngộ cho nhân sự bán hàng phù hợp để tạo động lực trong công tác bán hàng.

4.4. Chiến lược kinh doanh

Sau khi phân tích môi trường bên ngoài, môi trường bên trong chúng ta có thể rút ra những chiến lược phù hợp cho Công ty:

- Tìm kiếm thị trường xuất khẩu nhằm khai thác hiệu quả công suất của các nhà máy cũng như ổn định và gia tăng thị phần.
- Chiến lược tăng trưởng theo chiều sâu: Tìm cơ hội để nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp bằng cách mở rộng sản phẩm và thị trường, xâm nhập những thị trường mới, tăng thị phần của những sản phẩm hiện có trên những thị trường hiện tại. Về sản xuất, Công ty sẽ phát triển những dây chuyền có sẵn, tập trung vào điểm mạnh, mở rộng sản xuất, cải tiến và hoàn thiện, biến những dây chuyền sản xuất của chúng ta thành hiện đại, từ đó tạo khả năng sinh lời.

4.5. Công tác kế hoạch và triển khai sản xuất

- Liên tục hoàn thiện công tác kế hoạch và triển khai sản xuất bằng các biện pháp cụ thể: Với Mục tiêu là tối ưu hóa nhà máy sản xuất trong năm 2023, theo đó Công ty đã nâng cấp, đầu tư mới dây chuyền sản xuất non Beta-lactam, hệ thống lọc nước, hệ thống điều hòa trung tâm ... đảm bảo ưu tiên cho sản xuất đầy đủ hàng hóa phục vụ cho kinh doanh bán hàng.
- Tối đa hóa tiết kiệm chi phí nhằm mang lại giá thành sản phẩm thấp nhất, Công ty đã liên tục hoàn thiện công tác kế hoạch và triển khai sản xuất bằng các biện pháp cụ thể: Hoàn thiện đội ngũ nhân sự cán bộ sản xuất phục vụ công tác sản xuất kinh doanh; Xây dựng các Quy trình công việc phù hợp với thực tế và đảm bảo hiệu quả công việc; Lập kế hoạch cụ

thể về Nguyên vật liệu, kế hoạch sản xuất cho năm, hàng tháng, hàng quý năm 2023 để tăng tính chủ động nhất trong các khâu phục vụ sản xuất.

4.6. Công tác tài chính

- Tổ chức tốt hoạt động hệ thống kế toán theo chuẩn mực quy định, phản ánh đầy đủ và trung thực về số liệu, Ban hành quy chế, quy trình luân chuyển hồ sơ chứng từ nhằm hạch toán kế toán theo quý đúng niên độ để HĐQT đưa ra các quyết định và điều chỉnh phương án kinh doanh một cách nhanh nhất và có hiệu quả, đồng thời đáp ứng yêu cầu báo cáo niên độ theo Luật Doanh nghiệp và Luật chứng khoán.
- HĐQT đã giám sát bộ máy điều hành hàng ngày, đồng thời giao nhiệm vụ cho Giám đốc Công ty cập nhật, lập báo cáo tình hình tài chính tháng để HĐQT lập kế hoạch chiến lược cho tháng tiếp theo.
- Quản lý chặt chẽ tài sản, dòng tiền và tài sản tồn kho.
- Tìm ra phương án phù hợp nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tạo vòng quay dòng tiền nhanh nhất;
- Tiết kiệm chi phí một cách tối đa, hiệu quả và phù hợp;
- Tổ chức tốt công tác nhập khẩu, mua hàng, vận chuyển và dự trữ hàng hóa có cân nhắc, phù hợp với nhu cầu kinh doanh thực tế nhằm làm giảm lượng hàng tồn kho xuống tối thiểu. Phát hiện kịp thời và xử lý ngay để tránh tình trạng ứ đọng vốn.
- Tổ chức quản lý quá trình sản xuất kinh doanh thông suốt, nhịp nhàng, hạn chế tối đa tình trạng thời gian nhàn rỗi của máy móc thiết bị.
- Thực hiện tốt các dịch vụ hậu mãi với các khách hàng để củng cố mối quan hệ thêm bền lâu với Công ty. Thực hiện chính sách linh hoạt đối với từng đối tượng khách hàng riêng biệt, đặc biệt là những khách hàng tiềm năng để tạo ấn tượng tốt ban đầu.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cố định và vốn lưu động.
- Xây dựng chiến lược huy động vốn phù hợp với thực trạng thị trường và môi trường kinh doanh của từng thời kỳ.
- Việc quản lý các khoản tiền và tương đương tiền cần được tính toán và dự trữ hợp lý quỹ tiền mặt. Vì vậy, HĐQT và ban điều hành cần phải Xây dựng cơ cấu vốn hợp lý để phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được mục tiêu, tối thiểu hóa chi phí sử dụng vốn.
- Hoàn thiện công tác quản lý, sắp xếp và tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao năng lực điều hành của cán bộ quản lý thông qua tiêu chuẩn hóa trách nhiệm và nhiệm vụ.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên có tinh thần trách nhiệm đối với công việc, nhạy bén với tình hình thị trường, năng động trong kinh doanh, kịp thời bổ sung nguồn cán bộ đủ năng lực đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong phương thức kinh doanh của doanh nghiệp.

4.7. Công tác tổ chức

- Xây dựng, đào tạo đội ngũ nhân lực mạnh, đảm bảo về chuyên môn, nghiệp vụ, năng động và sáng tạo trong công việc, quản lý giỏi, biết chủ động trong mọi tình huống.
- Đầu tư trọng điểm cho nhân sự, cán bộ, nhân viên Công ty trong mọi bộ phận luôn là yếu tố then chốt quyết định kết quả công việc.
- Việc tuyển dụng chiêu mộ nhân tài có thể thông qua nhiều hình thức như đào tạo đội ngũ nhân viên từng bộ phận theo hình thức tập trung, Tuyển dụng các nhân viên có trình độ chuyên môn sâu hoặc hoạt động dưới dạng cộng tác viên.
- Có chính sách đãi ngộ nhằm thu hút và giữ được lao động có năng lực.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các văn bản quản trị nội bộ phù hợp và hiệu quả với mọi hoạt động của Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị giám sát Ban giám đốc trong việc thực hiện nghị quyết HĐQT, nghị quyết, quyết định Đại hội đồng cổ đông, các quy chế quản lý và điều lệ của Công ty đã ban hành.
- Để kịp thời cập nhật và khắc phục ngay những biến động về tài chính, kinh doanh trong Công ty, HĐQT đã yêu cầu Giám đốc Công ty cập nhật lập báo cáo tình hình tài chính hợp nhất toàn đơn vị với mục tiêu lập kế hoạch chiến lược triển khai tại tháng tiếp theo
- Phê duyệt và giám sát việc cân đối về nguồn lực, vật lực, trang thiết bị để tổ chức sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành kế hoạch của Ban điều hành.

2. Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị

- Danh sách thành viên HĐQT đến 06/05/2023

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT – Thành viên điều hành
2	Tô Giang Nam	Thành viên – Thành viên HĐQT không điều hành
3	Nguyễn Việt Hoàng	Thành viên – Thành viên độc lập HĐQT

- Danh sách thành viên HĐQT Từ 06/05/2023 đến 31/12/2023

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT – Thành viên điều hành
2	Bùi Hương Liên	Thành viên – Thành viên HĐQT không điều hành
3	Nguyễn Việt Hoàng	Thành viên – Thành viên độc lập HĐQT

3. Đánh giá hoạt động của HĐQT

- Trong năm 2022 và năm 2023, HĐQT đã triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phát hành cổ phiếu nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp để tăng vốn điều lệ tăng vốn góp cho Công ty TNHH Thuốc Thú y TW1 để xây dựng phân xưởng sản xuất Beta-lactam tăng cường sản phẩm để phát triển thị trường tăng doanh nâng tầm phát triển Công ty .

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và yêu cầu Ban giám đốc định kỳ, Báo cáo kết quả thực hiện và những vướng mắc trong từng kỳ sản xuất. Từ đó, đánh giá tình hình và đưa ra những giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán

Bảng: Danh sách thành viên Ủy ban kiểm tra đến 06/05/2023

Hội đồng quản trị đã thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT gồm 02 thành viên:

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Nguyễn Việt Hoàng	Thành viên độc lập HĐQT- Chủ tịch UBKT
2	Tô Giang Nam	Thành viên HĐQT không điều hành - Thành viên

Bảng: Danh sách thành viên Ủy ban kiểm tra từ 06/05/2023 đến 31/12/2023

Hội đồng quản trị đã thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT gồm 02 thành viên:

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Nguyễn Việt Hoàng	Thành viên độc lập HĐQT- Chủ tịch UBKT
2	Bùi Hương Liên	Thành viên HĐQT không điều hành - Thành viên

- Ủy ban kiểm toán đã hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Ủy ban kiểm toán đã thay mặt Cổ đông giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh và điều hành của Công ty.
- Trong thời gian qua các thành viên của UBKT đã tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT và cũng đã tiếp cận toàn bộ những hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty
- HĐQT đã thực hiện xong phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ nhằm mục đích xây dựng phân xưởng sản xuất Beta-lactam đã được đơn vị chuyên quản đánh giá chấp nhận cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn WHO GMP.
- Hiện nay, Công ty đang từng bước trở lại hoạt động kinh doanh có hiệu quả.

5. Các giao dịch, thù lao các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ủy ban kiểm toán:

- Các khoản thù lao của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc, Ban kiểm soát được chi tiết trong Báo cáo kiểm toán năm 2023.
- Các giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.
- Các hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: không có.
- Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Trong năm UBKT không ghi nhận trường hợp bất thường nào trong hoạt động quản trị Công ty. Công ty luôn duy trì công tác cập nhật các quy định do Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và nghiêm túc triển khai áp dụng trong công tác quản trị nội bộ Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY. Báo cáo kiểm toán của Công ty đã được đăng trên trang Website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.vinavetco.com>

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Anh Tuấn